

Ngày 30/09/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	6.6%	2.5%

	Q3/25	
ROE	3.4%	+/- YoY ▼ 2.6%

	Q3/25		
DT thuần	248	QoQ	YoY
		▲ 174	▲ 30.0
		▲ 235%	▲ 13.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	479	YoY
		▲ 41.0
		▲ 9.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	48.3	QoQ	YoY
		▲ 33.1	▲ 6.10
		▲ 218%	▲ 14.5%
	tỷ VNĐ		

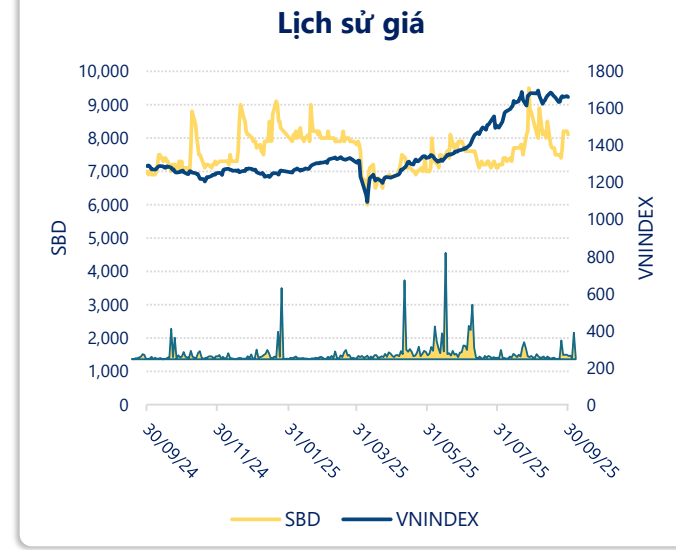
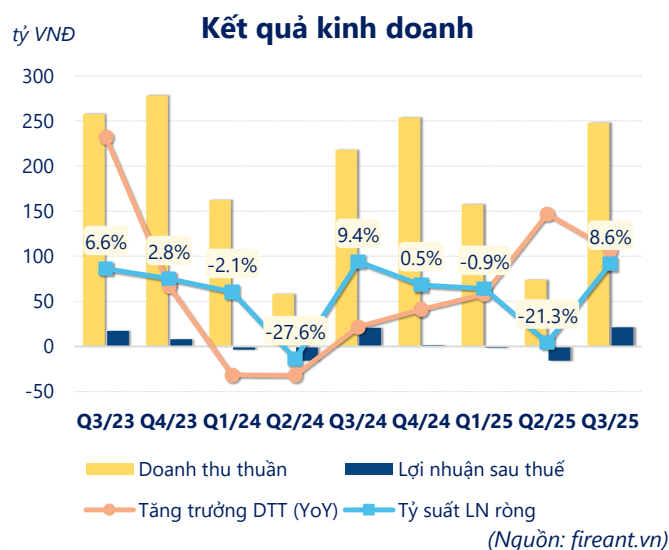
	9T 2025	
LN gộp	93.7	YoY
		▲ 1.60
		▲ 1.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	22.4	QoQ	YoY
		▲ 37.6	▼ 0.10
		▲ 247%	▼ 0.6%
	tỷ VNĐ		

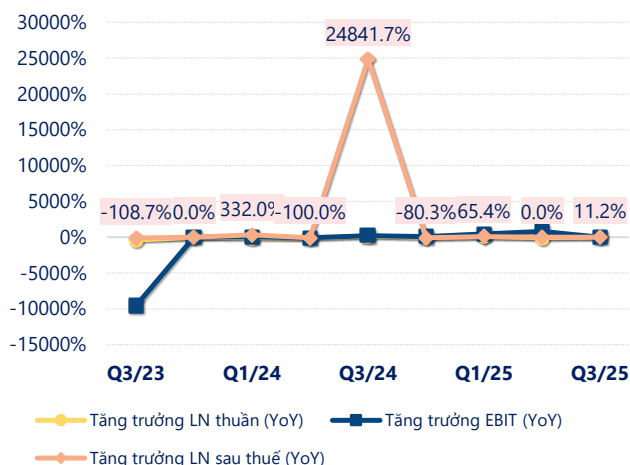
	9T 2025	
LN thuần	8.89	YoY
		▲ 5.74
		▲ 182%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	21.1	QoQ	YoY
		▲ 36.9	▲ 0.50
		▲ 234%	▲ 2.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	3.61	YoY
		▲ 2.27
		▲ 171%
	tỷ VNĐ	

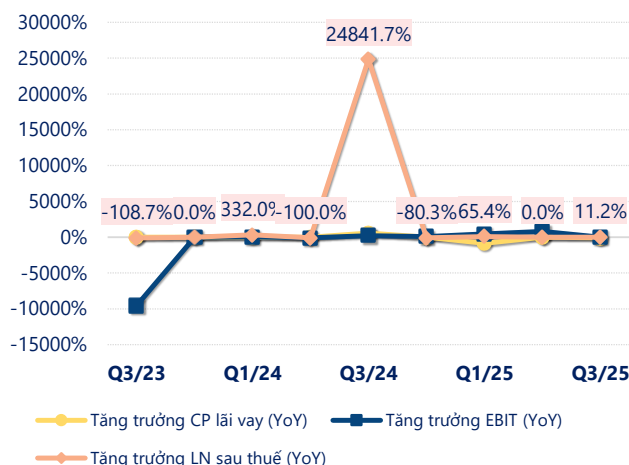


Tăng trưởng lợi nhuận



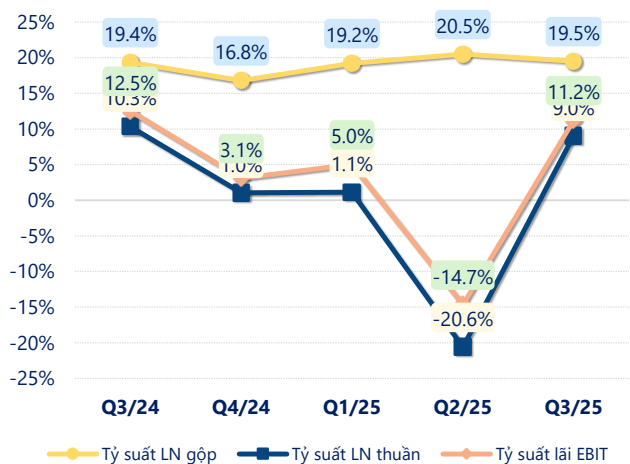
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



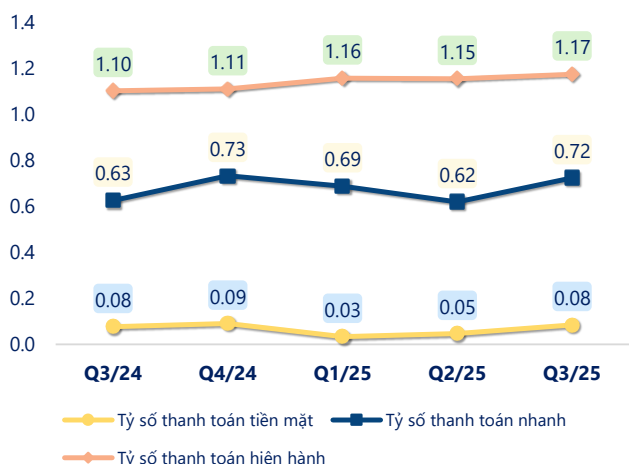
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



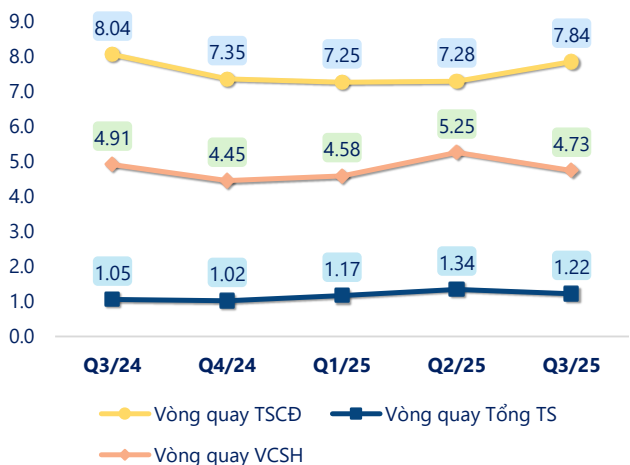
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



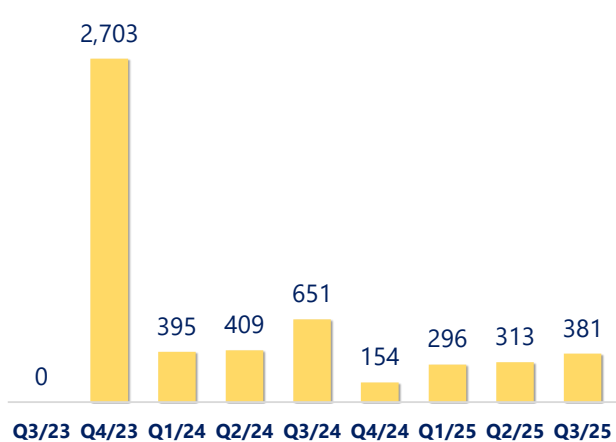
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	248	218	13.7%	479	438	9.3%
Giá vốn hàng bán	199	176	13.3%	385	346	11.3%
Lợi nhuận gộp	48.3	42.2	14.5%	93.7	92.1	1.7%
Doanh thu HĐTC	0.09	-0.27	134%	6.34	2.21	187%
Chi phí TC	4.72	4.82	-2.1%	19.2	23.8	-19.6%
Chi phí lãi vay	4.70	5.21	-9.8%	15.7	18.0	-13.1%
LN trong công ty LKLD	0	1.43	-100%	-0.95	1.56	-161%
Chi phí bán hàng	10.2	13.3	-23.2%	35.4	38.9	-8.9%
Chi phí QLDN	11.1	2.72	308%	35.7	30.0	18.7%
LN thuần từ HĐKD	22.4	22.5	-0.6%	8.89	3.15	182%
Lợi nhuận khác	0.72	-0.38	290%	0.26	2.45	-89.2%
LN trước thuế	23.1	22.1	4.5%	9.15	5.60	63.6%
Lợi nhuận sau thuế	21.1	20.6	2.4%	3.61	1.34	171%
LNST của CĐ cty mẹ	21.3	20.4	4.6%	4.14	0.98	322%

(Nguồn: fireant.vn)

